

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Lê Văn Diên.
- Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Ngày 23 tháng 10 năm 2024, tại phòng họp Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số: 24/QĐ-TA ngày 15 tháng 10 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Ngô Quốc A, sinh ngày 13 tháng 12 năm 2004.

Số CCCD: 040204004256; nơi cấp: Cục C về TTXH.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12.

Nguyên quán: Xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm D, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Ngô Văn H (chết); con bà Chu Thị D1, sinh năm 1979.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Ánh N - Chức vụ: Chuyên viên Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T, tỉnh Nghệ An.

(Theo văn bản cử chuyên viên tham dự các phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” số 99/LĐTĐBXH ngày 05/6/2023, của Trưởng phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

3. Đại diện cơ quan lập hồ sơ: Ông Bùi Ngọc A1 - Chức vụ: Trưởng Công an xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

4. Những người khác tham gia phiên họp:

Người chứng kiến:

Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Xóm D, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Anh Nguyễn Thế N1, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Xóm E, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Tòa án nhân dân thì Ngô Quốc A là người nghiện chất ma túy từ năm 2018. Vào ngày 07/11/2023, Ngô Quốc A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dạng “Cỏ” tại nhà riêng thuộc xóm D, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (số ma túy này Ngô Quốc A mua của một người không quen biết ở thành phố V). Sau khi sử dụng xong thì bị Công an xã N phát hiện lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và biên bản vi phạm hành chính, đồng thời tiến hành xét nghiệm chất ma túy cho kết quả dương tính với chất ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/11/2023 của Trạm y tế xã N xác định Ngô Quốc A nghiện chất ma túy, loại ma túy Cần sa. Ngày 11/11/2023 Ngô Quốc A có đơn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên ngày 13/11/2023, Chủ tịch UBND xã N đã ban hành quyết định số 720/QĐ-UBND cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hạn một năm kể từ ngày 13/11/2023 đến ngày 13/11/2024. Trong quá trình cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thì ngày 07/9/2024, Ngô Quốc A tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Hồng phiến) tại khu vực sân bóng chuyền thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã T (01 viên ma túy trên Ngô Quốc A mua của một người không quen biết). Đến ngày 08/9/2024 Ngô Quốc A bị Công an xã N lập Biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND xã N lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Ngô Quốc A, đồng thời phối hợp với Trạm y tế xã Nghĩa Thuận xét nghiệm chất ma túy đối với Ngô Quốc A cho kết quả dương tính với chất ma túy. Ngày 09/9/2024 UBND xã N ra Thông báo số 240/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Ngô Quốc A, cùng ngày Ngô Quốc A đã nhận được thông báo lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”.

Ngày 10/9/2024, UBND xã N đã có văn bản số 1081/ĐN-CNBB gửi Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Ngô Quốc A. Ngày 07/10/2024, UBND xã N giao hồ sơ cho Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T.

Ngày 10/10/2024, Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T đã có văn bản số 386/LĐTBBXH, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Ngô Quốc A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số C tỉnh Nghệ An.

Tại phiên họp đại diện Đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị. Đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Ngô Quốc A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 18 (mười tám) đến 22 (hai mươi hai) tháng.

Đại diện cơ quan lập hồ sơ nhất trí đề nghị đưa Ngô Quốc A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bởi Ngô Quốc A là người nghiện ma túy, đã đăng ký cai nghiện

ma túy tự nguyện nhưng trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện thì Ngô Quốc A lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có các hành vi vi phạm pháp luật khác gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa đưa Ngô Quốc A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 20 (hai mươi) đến 22 (hai mươi hai) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Quốc A đã đầy đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Việc thông báo thụ lý, ra quyết định mở phiên họp, giao các văn bản tố tụng và tiến hành phiên họp của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân theo Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa chấp nhận đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T, xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Quốc A.

Việc tuân theo pháp luật của người bị đề nghị: Người bị đề nghị chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

Thời gian đề nghị: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Quốc A thời gian từ 18 (mười tám) đến 20 (hai mươi) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do UBND xã N lập và Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T đề nghị đối với Ngô Quốc A thấy rằng:

[1] Về đối tượng áp dụng: Ngô Quốc A là người đã thành niên là người nghiện chất ma túy từ năm 2018. Ngày 07/11/2023, Ngô Quốc A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã N phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/11/2023 của Trạm y tế xã N xác định Ngô Quốc A nghiện chất ma túy. Ngày 11/11/2023 Ngô Quốc A có đơn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên ngày 13/11/2023, Chủ tịch UBND xã N đã ban hành quyết định số 720/QĐ-UBND cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hạn một năm kể từ ngày 13/11/2023 đến ngày 13/11/2024 đối với Ngô Quốc A. Trong quá trình cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thì ngày 07/9/2024, Ngô Quốc A tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Công an xã N lập Biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND xã N lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Ngô Quốc A theo Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP là đúng quy định. Vì vậy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Ngô Quốc A là đúng đối tượng,

đúng hành vi vi phạm, phù hợp Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, chứng cứ về nhân thân, các tài liệu chứng minh về tình trạng nghiện chất ma túy, tài liệu chứng minh Ngô Quốc A trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó về trình tự lập hồ sơ đã đảm bảo các nội dung quy định tại Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); các Điều 40; 41; 42; 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Tuy nhiên ngày 10/9/2024, UBND xã N đã có văn bản số 1081/ĐN-CNBB gửi Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Quốc A nhưng đến ngày 07/10/2024, UBND xã N mới giao hồ sơ cho Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T là chậm theo quy định tại Điều 104 - Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020). Do đó kiến nghị cơ quan lập hồ sơ cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm của Ngô Quốc A thấy rằng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Quốc A đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Ngô Quốc A là cần thiết để chữa bệnh, lao động, học văn hoá, học nghề giúp Ngô Quốc A trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Ngô Quốc A không có tình tiết tăng nặng. Quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp, Ngô Quốc A đã thành khẩn khai báo về hành vi vi phạm. Do đó cần căn cứ khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét giảm nhẹ cho Ngô Quốc A.

[5] Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105 - Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020).

Căn cứ vào Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ các Điều 40; 41; 42; 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ các Điều 3; 18; 19; 23; 24; 30; 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Ngô Quốc A.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày Ngô Quốc A bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ngô Quốc A có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thị xã T chủ trì, phối hợp với Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T đưa Ngô Quốc A là người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là:

Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số III tỉnh N.

Địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- UBND xã N;
- Phòng LĐTB&XH UBND thị xã Thái Hòa;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Văn Diên